

TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ SÓC TRĂNG
TỈNH SÓC TRĂNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 134/2024/HS-ST
Ngày 23 – 8 - 2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ SÓC TRĂNG, TỈNH SÓC TRĂNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Trúc Phương.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Huỳnh Đạt Phương.

Ông Dư Văn Thanh.

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Minh Thuận là Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Sóc Trăng, tỉnh Sóc Trăng

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Sóc Trăng, tỉnh Sóc Trăng tham gia phiên tòa: Bà Lê Kiều Mị - Kiểm sát viên.

Trong ngày 23 tháng 8 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Sóc Trăng, tỉnh Sóc Trăng xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 122/2024/TLST-HS ngày 26 tháng 7 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 122/2024/QĐXXST-HS ngày 12 tháng 8 năm 2024 đối với các bị cáo:

1. Bùi Phú N, sinh ngày 06/3/2002 tại Sóc Trăng. Nơi đăng ký thường trú: số B đường P, Khóm D, Phường H, thành phố S, tỉnh Sóc Trăng; chỗ ở: số B đường T, Khóm E, Phường B, thành phố S, tỉnh Sóc Trăng; nghề nghiệp: làm thuê; Trình độ học vấn: 7/12; Dân tộc: kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Bùi Thanh P và bà Nguyễn Thị Thanh T; Vợ: sống chung như vợ chồng với Lê Khả H; con: 01 người, sinh năm 2020; Tiền án: không; Tiền sự: không, (về nhân thân: vào ngày 01/3/2019 bị Ủy ban nhân dân Phường B, thành phố S, tỉnh Sóc Trăng xử phạt 1.250.000 đồng về hành vi xâm hại đến sức khỏe người khác, bị cáo đã đóng phạt); Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 12/4/2024 đến ngày 18/4/2024 chuyển tạm giam cho đến nay (có mặt).

2. Lê Khả H, sinh ngày 04/10/2003 tại Sóc Trăng. Nơi đăng ký thường trú: 82E đường N, ấp V, thị trấn M, huyện M, tỉnh Sóc Trăng; chỗ ở: số B đường T, Khóm E, Phường B, thành phố S, tỉnh Sóc Trăng; nghề nghiệp: làm thuê; Trình độ học vấn: 9/12; Dân tộc: kinh; Giới tính: Nữ; Tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Lê Phong C và bà Danh Kim N1; chồng: sống chung

như vợ chồng với ông Bùi Phú N; con: 01 người, sinh năm 2020; Tiền án: không, tiền sự: không; Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 12/4/2024 đến ngày 18/4/2024 chuyên tạm giam cho đến nay (có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào ngày 22 tháng 02 năm 2024, Lâm Thị Tuyết H1, Lê Khả H và Bùi Phú N bắt đầu thuê và sinh sống tại căn nhà số B, đường T, Khóm E, Phường B, thành phố S, tỉnh Sóc Trăng của bà Trương Khả M, với giá 3.000.000 đồng mỗi tháng. Sau khi thuê, N và Khả H sống chung như vợ chồng tại căn phòng trên lầu, còn Tuyết H1 một mình sinh sống tại căn phòng ở tầng trệt. Việc trả tiền thuê nhà mỗi tháng thì chia đều nhau, trong đó N và Khả H đóng 1.500.000 đồng, còn Tuyết H1 đóng 1.500.000 đồng.

Vào khoảng 22 giờ, ngày 10 tháng 4 năm 2024, N đang ở nhà số B, đường T, Khóm E, Phường B, thành phố S, tỉnh Sóc Trăng, thì P1 (không rõ họ tên và địa chỉ) đang ở thành phố Cần Thơ điện thoại rủ N lên thành phố Cần Thơ chơi với P1 thì N đồng ý và nói cho Khả H biết. Khi đến thành phố Cần Thơ, N cùng với P1 và Tú L (chưa rõ họ tên và địa chỉ) đi đến quán K (không rõ địa chỉ) chơi. Tại đây, N đưa 2.000.000 đồng cho người nam là nhân viên phục vụ của quán karaoke nhờ mua dùm ma túy khô và thuốc lắc. Sau khi mua được ma túy, N, P1 và Tú L cùng nhau sử dụng ma túy tại phòng karaoke. Sử dụng ma túy được một lúc thì còn dư lại 03 gói ma túy khô và 01 viên thuốc lắc nên N lấy để vào trong túi quần. Lúc này, N nhắn tin nói với Khả H là đang về, có P1, Tú L và 04 đến 05 người nữa về nhà chơi. Sau đó, N, P1 và Tú L thuê xe taxi về Sóc Trăng. Khoảng 13 giờ, ngày 11 tháng 4 năm 2024, cả nhóm về tới thành phố S, N rủ P1 và Tú L đến nhà của N để tiếp tục sử dụng ma túy thì P1 và Tú L đồng ý. Khi đến nhà thì Khả H mở cửa cho N và P1 vào nhà, P1 nói lấy chiếc xe gửi trước đó chở Tú L đi công chuyện rồi sẽ quay lại nên N không có khóa cửa. Sau đó, N đi vào trong nhà, khi đi ngang phòng của Tuyết H1 thì nhìn thấy Tuyết H1 và Khả H trong phòng nên N rủ cả hai lên phòng của N và Khả H sử dụng ma túy thì cả hai đồng ý. N đi đến khu vực bếp lấy cái đĩa màu trắng và ống hút đem lên phòng trước, còn Tuyết H1 và Khả H đi theo sau. Tại phòng lúc này có N, Khả H và Tuyết H1, N lấy 03 gói ma túy khô và viên thuốc lắc từ trong túi quần ra để trên bàn, sau đó N đổ 03 gói ma túy khô ra đĩa trắng rồi lấy thẻ nhựa màu đen cả nhuyển và phân ra thành đường nhỏ rồi lấy ống hút sử dụng, sau đó lần lượt Khả H đến Tuyết Hân tự lấy ma túy để sử dụng. Sử dụng ma túy khô xong, N lấy viên thuốc lắc trên bàn đưa cho Tuyết H1 thì Tuyết H1 đưa lại cho Khả H bẻ ra làm đôi, Khả H sử dụng một nửa viên thuốc lắc, còn một nửa thì đưa cho Tuyết H1 sử dụng. Lúc này, P1 và Tú L đến và tự mở cửa lên phòng của N và Khả H cùng sử dụng ma túy khô với N, Khả H và Tuyết H1. Một lúc sau, bạn của P1 gồm 03 người nam và 01 người nữ (không rõ họ tên và địa chỉ) cũng đến và tự lên phòng của N cùng sử dụng ma túy chung với cả nhóm, trong đó có 01 người nam đem theo bình nước vui và pha cho cả nhóm cùng sử dụng.

Do đông người nên N hỏi mượn Tuyết H1 tấm nệm để đem lên phòng nằm thì Tuyết H1 đồng ý. N đi xuống phòng của Tuyết H1 lấy tấm nệm đem lên phòng, rồi kết nối điện thoại với loa phát nhạc và mở nhạc cho cả nhóm vừa nghe vừa sử dụng ma túy. Sử dụng ma túy được một lúc thì P1, Tú L, 03 người nam và 01 người nữ ra về, còn N, Khả H và Tuyết H1 tiếp tục sử dụng đến hết ma túy. Đến khoảng 15 giờ 30 phút cùng ngày, Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an thành phố S, thành phố S tiến hành kiểm tra hành chính nhà số I, đường T, Khóm E, Phường B, thành phố S, tỉnh Sóc Trăng. Qua kiểm tra, cơ quan Công an phát hiện tại khu vực bồn rửa chén có 01 (một) đĩa màu trắng và 01 (một) thẻ nhựa màu đen; phát hiện tại phòng của N và Khả H có 01 (một) loa màu đen có chữ harman, 01 (một) đèn chiếu màu đen có chữ party lights, 02 (hai) loa nhạc màu nâu có chữ lohao, 01 (một) loa nhạc màu đen có chữ Meridian, 03 (ba) gói nylon trong có viên màu trắng được bóp dính một đầu, 01 (một) gói nylon trong có viên màu đỏ được bóp dính một đầu. Nhận thấy có dấu hiệu phạm Tội tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy nên mời N, Khả H và Tuyết H1 về trụ sở Công an làm việc.

Quá trình điều tra xác định, trong thời gian thuê và sinh sống tại nhà số B, đường T, Khóm E, Phường B, thành phố S, tỉnh Sóc Trăng, N cung cấp ma túy, dụng cụ sử dụng ma túy và cùng với Khả H cho nhiều người sử dụng trái phép chất ma túy tại địa điểm do N và Khả H quản lý, sử dụng hai lần, cụ thể như sau:

Lần thứ nhất: Vào khoảng ngày 24 tháng 02 năm 2024, N và Khả H cho Tuyết H1 sử dụng trái phép chất ma túy tại căn phòng trên lầu, nhà số B, đường T, Khóm E, Phường B, thành phố S, ma túy và dụng cụ sử dụng ma túy do N cung cấp. Nguồn gốc ma túy để N cung cấp cho người khác sử dụng là N mua của người nam (không rõ họ tên và địa chỉ) tại khu vực cuối đường V, Phường F, thành phố S.

Lần thứ hai: Vào khoảng ngày 04 tháng 4 năm 2024, N và Khả H cho Tuyết H1, P1, Tú L sử dụng trái phép chất ma túy tại căn phòng trên lầu, nhà số B, đường T, Khóm E, Phường B, thành phố S, ma túy và dụng cụ sử dụng ma túy do N cung cấp. Nguồn gốc ma túy để N cung cấp cho người khác sử dụng là N mua của người nam (không rõ họ tên và địa chỉ) tại khu vực cuối đường V, Phường F, thành phố S.

Về vật chứng: Cơ quan điều tra tạm giữ: 01 (một) loa màu đen có chữ harman; 01 (một) đèn chiếu màu đen có chữ party lights; 02 (hai) loa nhạc màu nâu có chữ lohao; 01 (một) loa nhạc màu đen có chữ Meridian; 03 (ba) gói nylon trong có viên màu trắng được bóp dính một đầu; 01 (một) gói nylon trong có viên màu đỏ được bóp dính một đầu; 01 (một) đĩa màu trắng; 01 (một) thẻ nhựa màu đen; 01 (một) điện thoại di động màu trắng, bên trong có sim số 0924424700; 01 (một) điện thoại di động màu đen có chữ iphone, bên trong có sim số 0924417338; 01 (một) điện thoại di động màu đen có chữ iphone, bên trong có sim số 0984314376. Quá trình điều tra, Cơ quan điều tra đã làm rõ và

trao trả 01 (một) điện thoại di động màu đen có chữ Iphone, bên trong có sim số 0984314376 cho chủ sở hữu là Lâm Thị Tuyết H1.

Tại Bản Cáo trạng số 127/CT-VKSTPST ngày 25 tháng 7 năm 2024 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Sóc Trăng truy tố các bị cáo Bùi Phú N, Lê Khả H về tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm a, b khoản 2 Điều 255 Bộ luật Hình sự.

*** Tại phiên tòa:**

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Sóc Trăng đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố các bị cáo Bùi Phú N, Lê Khả H về tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”.

Đề nghị áp dụng: điểm a, b khoản 2 Điều 255, điểm s, khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 17, 58, 38 Bộ luật Hình sự đối với bị cáo N, xử phạt bị cáo N từ 09 năm đến 10 năm tù.

Đề nghị áp dụng: điểm a, b khoản 2 Điều 255, điểm s, khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 17, 58, 38 Bộ luật Hình sự đối với bị cáo H, xử phạt bị cáo H từ 08 đến 09 năm tù.

Xử lý vật chứng: điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

Tịch thu tiêu hủy: 03 (ba) gói nylon trong có viên màu trắng được bóp dính một đầu; 01 (một) gói nylon trong có viên màu đỏ được bóp dính một đầu; 01 (một) đĩa màu trắng; 01 (một) thẻ nhựa màu đen.

Tịch thu nộp ngân sách Nhà nước: 01 (một) loa màu đen có chữ harman; 01 (một) đèn chiếu màu đen có chữ party lights; 02 (hai) loa nhạc màu nâu có chữ lohao; 01 (một) loa nhạc màu đen có chữ M1;

Trả cho bị cáo Bùi Phú N: 01 (một) điện thoại di động màu trắng, bên trong có sim số 0924424700;

Trả cho bị cáo Lê Khả H: 01 (một) điện thoại di động màu đen có chữ iphone, bên trong có sim số 0924417338.

Về án phí: buộc các bị cáo phải chịu theo quy định pháp luật.

- Các bị cáo không có ý kiến tranh luận bào chữa và nói lời sau cùng xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Viện kiểm sát, Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra và truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Ngoài ra, trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, không có người nào có ý kiến hay khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến

hành tổ tụng. Do đó, hành vi, quyết định tổ tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện điều hợp pháp, đúng quy định pháp luật.

[2] Tại phiên tòa, các bị cáo thừa nhận cáo trạng Viện kiểm sát truy tố là đúng với hành của các bị cáo, cụ thể:

Trong khoảng thời gian từ ngày 24 tháng 02 năm 2024 đến ngày 11 tháng 4 năm 2024, bị cáo Bùi Phú N cung cấp ma túy, dụng cụ sử dụng ma túy và cùng với bị cáo Lê Khả H cho nhiều người sử dụng trái phép chất ma túy tại căn phòng trên lầu nhà số B, đường T, Khóm E, Phường B, thành phố S, tỉnh Sóc Trăng là địa điểm do các bị cáo quản lý, sử dụng ba lần, cụ thể như sau:

Lần thứ nhất: Vào khoảng ngày 24 tháng 02 năm 2024, N và Khả H cho Tuyết H1 sử dụng trái phép chất ma túy tại căn phòng trên lầu, nhà số B, đường T, Khóm E, Phường B, thành phố S, ma túy và dụng cụ sử dụng ma túy do N cung cấp.

Lần thứ hai: Vào khoảng ngày 04 tháng 4 năm 2024, N và Khả H cho Tuyết H1, P1, Tú L sử dụng trái phép chất ma túy tại căn phòng trên lầu, nhà số B, đường T, Khóm E, Phường B, thành phố S, ma túy và dụng cụ sử dụng ma túy do N cung cấp.

Lần thứ ba: Vào khoảng 13 giờ, ngày 11 tháng 4 năm 2024, N và Khả H cho Tuyết H1, P1, Tú L, 03 người nam và 01 người nữ (không rõ họ tên và địa chỉ) sử dụng trái phép chất ma túy tại căn phòng trên lầu, nhà số B, đường T, Khóm E, Phường B, thành phố S, ma túy và dụng cụ sử dụng ma túy do N cung cấp. Các bị cáo đã biết sai và xin giảm nhẹ hình phạt. Lời thừa nhận hành vi phạm tội của các bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của các bị cáo trong quá trình điều tra, phù hợp với lời khai của những người liên quan khác và phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.

[3] Các bị cáo là người đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự đã xâm phạm đến trật tự quản lý chất ma túy của Nhà nước bằng hành vi cố ý trực tiếp thông qua việc tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy cho 02 người trở lên cùng sử dụng và 02 lần trở lên. Hành vi của các bị cáo đã phạm vào tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm a, b khoản 2 Điều 255 của Bộ luật Hình sự. Do đó, Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Sóc Trăng truy tố các bị cáo là có căn cứ nên được Hội đồng xét xử chấp nhận.

[4] Đây là vụ án có nhiều bị cáo cùng tham gia nhưng các bị cáo không có sự phân công chặt chẽ nên không mang tính tổ chức mà thuộc trường hợp đồng phạm giản đơn nên các bị cáo phải chịu trách nhiệm về hành vi phạm tội mà các bị cáo đã gây ra theo quy định tại Điều 17 và Điều 58 Bộ luật Hình sự.

[5] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Các bị cáo phạm tội không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[6] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Trước khi phạm tội các bị cáo không có tiền án, tiền sự; sau khi phạm tội các bị cáo thành khẩn khai báo nên được áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1, 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015.

[7] Về hình phạt: Hội đồng xét xử chấp nhận đề nghị của Kiểm sát viên là xử phạt các bị cáo hình phạt tù với một thời gian nhất định đối với các bị cáo là tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội, nhân thân của các bị cáo và nhằm để cải tạo, giáo dục các bị cáo trở thành người công dân tốt, đồng thời có tác dụng răn đe, phòng ngừa chung cho xã hội.

[8] Xử lý vật chứng:

Trong quá trình điều tra đã thu giữ:

Đối với: 03 (ba) gói nylon trong có viên màu trắng được bóp dính một đầu; 01 (một) gói nylon trong có viên màu đỏ được bóp dính một đầu; 01 (một) đĩa màu trắng; 01 (một) thẻ nhựa màu đen. Đây là các công cụ, phương tiện phạm tội và không còn giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy.

Đối với: 01 (một) loa màu đen có chữ harman; 01 (một) đèn chiếu màu đen có chữ party lights; 02 (hai) loa nhạc màu nâu có chữ lohao; 01 (một) loa nhạc màu đen có chữ Meridian bị cáo N sử dụng vào việc phạm tội và còn giá trị sử dụng nên tịch thu nộp ngân sách Nhà nước.

Đối với: 01 (một) điện thoại di động màu trắng, bên trong có sim số 0924424700 của bị cáo N không liên quan đến việc phạm tội nên giao trả lại cho bị cáo N.

Đối với: 01 (một) điện thoại di động màu đen có chữ iphone, bên trong có sim số 0924417338 của bị cáo Lê Khả H không liên quan đến việc phạm tội nên giao trả lại cho bị cáo H.

[9] Xét lời luận tội của Kiểm sát viên về việc áp dụng pháp luật và áp dụng các biện pháp tư pháp là có căn cứ nên Hội đồng xét xử chấp nhận. Riêng về đề nghị áp dụng mức hình phạt của hai bị cáo còn nghiêm khắc nên Hội đồng xét xử không chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào:

Điểm a, b khoản 2 Điều 255; điểm s khoản 1, 2 Điều 51; Điều 17, Điều 38, Điều 58 Bộ luật Hình sự đối với các bị cáo.

Điểm a, c khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015;

Điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Tuyên bố: Các bị cáo Bùi Phú N, Lê Khả H phạm tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”.

1/. Xử phạt bị cáo Bùi Phú N 8 (tám) năm tù. Thời hạn thi hành án phạt tù tính từ ngày 12/4/2024.

Xử phạt bị cáo Lê Khả H 7 (bảy) năm tù. Thời hạn thi hành án phạt tù tính từ ngày 12/4/2024.

2/. Về xử lý vật chứng:

- Tịch thu tiêu hủy: 03 (ba) gói nylon trong có viên màu trắng được bóp dính một đầu; 01 (một) gói nylon trong có viên màu đỏ được bóp dính một đầu; 01 (một) đĩa màu trắng; 01 (một) thẻ nhựa màu đen.

- Tịch thu nộp ngân sách Nhà nước: 01 (một) loa màu đen có chữ harman; 01 (một) đèn chiếu màu đen có chữ party lights; 02 (hai) loa nhạc màu nâu có chữ lohao; 01 (một) loa nhạc màu đen có chữ Meridian;

- Trả cho bị cáo Bùi Phú N: 01 (một) điện thoại di động màu trắng, bên trong có sim số 0924424700;

- Trả cho bị cáo Lê Khả H: 01 (một) điện thoại di động màu đen có chữ iphone, bên trong có sim số 0924417338.

3/. Án phí hình sự sơ thẩm: Buộc các bị cáo Bùi Phú N, Lê Khả H mỗi bị cáo phải nộp 200.000 (hai trăm nghìn) đồng;

4/. Các bị cáo được quyền kháng cáo bản án này thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Sóc Trăng xét xử lại theo trình tự phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Sóc Trăng;
- VKSND tỉnh Sóc Trăng;
- Sở Tư pháp tỉnh Sóc Trăng;
- VKSND thành phố Sóc Trăng;
- CQCSĐT - Công an thành phố Sóc Trăng;
- CQTHAHS – Công an thành phố Sóc Trăng;
- Chi cục THA Dân sự thành phố Sóc Trăng;
- Bị cáo và những người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ; TAND TP Sóc Trăng;

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(Đã ký)**

Nguyễn Trúc Phương